Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 3

Thực hiện từ ngày 22 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A1 (Cường)		10A2 (Đồng)		10A3 (Thị Xuân)		10B1 (Cúc)		10B2 (Lê Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		CĐ(CN) - Hải		Hóa - Mùa		Hóa - AnhH	Chào cờ		Chào cờ	
	2		CN - Hải		Hóa - Mùa		Lí - Thị Xuân	Lí - Phương		CN - Di	
	3		Hóa - Mùa		CN - Hải		Toán - Đồng	Sử - Cúc		Địa - Thuận	
	4		HĐTN-HN - Mùa		Lí - Thị Xuân		Toán - Đồng	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sử - Cúc	
	5		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	Địa - Thuận		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
3	1		Toán - AnhT		CĐ(Lí) - Phương		HĐTN-HN - Mùa	Văn - Cường		CĐ(Lí) - Huyên	
	2		Lí - Phương		HĐTN-HN - Mùa		Sinh - Tú	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Lí - Huyên	
	3		Sử - Trang		Văn - Cường		Văn - Dũng	Sinh - Tú		Văn - Dũng	
	4		Sinh - Lê Na		Văn - Cường		CN - Tiến	CĐ(Sinh) - Tú		Văn - Dũng	
	5		Sinh - Lê Na		Sử - Trang		CN - Tiến				
4	1		Toán - AnhT		CN - Hải		Sinh - Tú	Sinh - Tú		Toán - AnhT	
	2		Toán - AnhT		CĐ(Hóa) - Mùa		Hóa - AnhH	Sử - Cúc		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	3		Văn - Cường		HĐTN-HN - Mùa		CĐ(Hóa) - AnhH	Toán - AnhT		Sinh - Lê Na	
	4		CĐ(Hóa) - Mùa		CĐ(CN) - Hải		Sử - Cúc	Toán - AnhT		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	5		CN - Hải		Văn - Cường		Sử - Cúc				
5	1		Lí - Phương		Toán - Đồng		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - AnhT		Lí - Huyên	
	2		CĐ(Lí) - Phương		Sử - Trang		Toán - Đồng	CN - Tiến		Toán - AnhT	
	3		Sử - Trang		Lí - Thị Xuân		CĐ(CN) - Tiến	CN - Tiến		Toán - AnhT	
	4							CĐ(CN) - Tiến		Văn - Dũng	
	5							Địa - Thuận		CN - Di	
6	1		HĐTN-HN - Mùa		Sinh - Nụ		Văn - Dũng	Lí - Phương		CĐ(CN) - Di	
	2		Hóa - Mùa		Sinh - Nụ		Văn - Dũng	CĐ(Lí) - Phương		Sinh - Lê Na	
	3		Văn - Cường		Toán - Đồng		HĐTN-HN - Mùa	Văn - Cường		Địa - Thuận	
	4		Văn - Cường		Toán - Đồng		Lí - Thị Xuân	Văn - Cường		Sử - Cúc	
	5		SHL - Cường		SHL - Đồng		SHL - Thị Xuân	SHL - Cúc		SHL - Lê Na	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 3

Thực hiện từ ngày 22 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10B3 (Di)		11A1 (Tiến)		11A2 (Lai)		11B1 (Thuận)		11B2 (Trang)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			CN - Tiến		GDKTPL - Thủy	Chào cờ		Chào cờ	
	2	Địa - Thuận			HĐTN-HN - Tiến		GDKTPL - Thủy	Sinh - Nụ		CĐ(Lí) - Thanh Xuân	
	3	Toán - AnhT			GDKTPL - Thủy		CĐ(CN) - Tiến	CĐ (Sử) - Nga		Lí - Thị Xuân	
	4	Toán - AnhT			GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Lai	Lí - Thị Xuân		Văn - Thanh	
	5	Sử - Cúc			Chào cờ		Chào cờ	CĐ(Lí) - Thị Xuân			
3	1	Sinh - Nụ			Văn - Cường		CN - Tiến	Sử - Nga		Sử - Trang	
	2	Văn - Cường			Văn - Cường		CN - Tiến	Toán - Cành		CĐ (Sử) - Trang	
	3	CĐ(Lí) - Huyên			Hóa - Mùa		Toán - AnhT	Sinh - Nụ		Toán - Cành	
	4	Lí - Huyên			Hóa - Mùa		Toán - AnhT	HĐTN-HN - Lai		Toán - Cành	
	5				Sử - Nga		Hóa - Mùa			HĐTN-HN - Lai	
4	1	Sinh - Nụ			Toán - Bé		CĐ(Hóa) - Mùa	Toán - Cành		GDKTPL - Thủy	
	2	Toán - AnhT			Toán - Bé		Sử - Cúc	Toán - Cành		Sinh - Nụ	
	3	Văn - Cường			Lí - Hà		Sử - Cúc	Lí - Thị Xuân		Sinh - Nụ	
	4	Văn - Cường			Văn - Cường		CĐ(Lí) - Hà	Sử - Nga		Lí - Thị Xuân	
	5	CĐ(Sinh) - Nụ			CĐ(Lí) - Hà		Hóa - Mùa	GDKTPL - Thủy		Toán - Cành	
5	1	CĐ(CN) - Di			Sử - Nga		Văn - Cường	Văn - Dũng		GDKTPL - Thủy	
	2	Lí - Huyên			HĐTN-HN - Tiến		Văn - Cường	Địa - Thuận		Văn - Thanh	
	3	CN - Di			Toán - Bé		Toán - AnhT	Địa - Thuận		Văn - Thanh	
	4	HĐTN-HN - Di						GDKTPL - Thủy		Địa - Thuận	
	5										
6	1	Địa - Thuận			Lí - Hà		Văn - Cường	Văn - Dũng		HĐTN-HN - Lai	
	2	CN - Di			CĐ(CN) - Tiến		Lí - Hà	Văn - Dũng		Địa - Thuận	
	3	Sử - Cúc			CN - Tiến		Lí - Hà	HĐTN-HN - Lai		CĐ(Sinh) - Nụ	
	4	HĐTN-HN - Di			CĐ(Hóa) - Mùa		HĐTN-HN - Lai	CĐ(Sinh) - Nụ		Sử - Trang	
	5	SHL - Di			SHL - Tiến		SHL - Lai	SHL - Thuận		SHL - Trang	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 3

Thực hiện từ ngày 22 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	11B3 (Vinh)		11C1 (Hải)		11C2 (Tấn Dũng)		11C3 (Huyên)		12A1 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Văn - Dũng		Toán - Bé		CĐ(Lí) - Huyên	Chào cờ	
	2	HĐTN-HN - Vinh			Văn - Dũng		Toán - Bé		Lí - Huyên	Sử - Nga	
	3	HĐTN-HN - Vinh			Toán - Bé		Lí - Huyên		Văn - Cường	GDKTPL - Thủy	
	4	CĐ(Sinh) - Lê Na			Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Văn - Cường	Toán - Bé	
	5	Sinh - Lê Na			Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	Toán - Bé	
3	1	Văn - Dũng			Sinh - Lê Na		Sử - Trang		Sinh - Tú	CN - Phát	**CN - Phát**
	2	Văn - Dũng			Sinh - Lê Na		Sử - Trang		Toán - AnhT	Sử - Nga	**CN - Phát**
	3	CĐ (Sử) - Trang			Sử - Cúc		Sinh - Tú		CĐ (Sử) - Nga	Văn - Thanh	**CĐ(CN) - Phát**
	4	Sử - Trang			Văn - Dũng		CĐ (Sử) - Trang		Sử - Nga	GDKTPL - Thủy	
	5	Toán - Cành			CĐ (Sử) - Cúc		Văn - Dũng		Văn - Cường		
4	1	Lí - Thị Xuân			Sử - Cúc		Địa - Hưng		CN - Di	Lí - Phương	
	2	Lí - Thị Xuân			CĐ(Lí) - Hà		Địa - Hưng		Sinh - Tú	Lí - Phương	
	3	GDKTPL - Thủy			CN - Hải		Sinh - Tú		CĐ(CN) - Di	Toán - Bé	
	4	Sinh - Lê Na			Địa - Thuận		CĐ(CN) - Di		Địa - Hưng	CĐ(Lí) - Phương	
	5	CĐ(Lí) - Thị Xuân			Địa - Thuận		CN - Di		Địa - Hưng	Hóa - AnhH	
5	1	Địa - Thuận			Toán - Bé		Lí - Huyên		Toán - AnhT	CN - Phát	
	2	GDKTPL - Thủy			CĐ(CN) - Hải		Toán - Bé		Toán - AnhT	CĐ(CN) - Phát	
	3	Văn - Dũng			HĐTN-HN - Hải		CĐ(Lí) - Huyên		Sử - Nga	HĐTN-HN - Hạnh	
	4									HĐTN-HN - Hạnh	
	5										
6	1	Toán - Cành			Lí - Huyên		HĐTN-HN - Tấn Dũng		CN - Di	Văn - Thanh	
	2	Toán - Cành			Lí - Huyên		CN - Di		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Thanh	
	3	Sử - Trang			HĐTN-HN - Hải		Văn - Dũng		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Hóa - AnhH	
	4	Địa - Thuận			CN - Hải		Văn - Dũng		Lí - Huyên	CĐ (Sử) - Nga	
	5	SHL - Vinh			SHL - Hải		SHL - Tấn Dũng		SHL - Huyên	SHL - Nga	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 3

Thực hiện từ ngày 22 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12A2 (Hà)		12A3 (AnhV)		12B1 (Hưng)		12B2 (Nụ)		12B3 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	
	2	GDKTPL - Thủy		CN - Hải		Văn - AnhV		Sử - Trang		Văn - Thanh	
	3	CĐ(Lí) - Hà		Toán - Đồng		Văn - AnhV		Địa - Hưng		Văn - Thanh	
	4	Lí - Hà		Toán - Đồng		Địa - Hưng		Văn - AnhV		GDKTPL - Thủy	
	5			Lí - Hà		GDKTPL - Thủy				Toán - Đồng	
3	1	CĐ (Sử) - Cúc		Văn - AnhV		GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Văn - Thanh	
	2	CN - Phát		GDKTPL - Thủy		Tin - Yến		CĐ(Sinh) - Nụ		HĐTN-HN - Lai	
	3	GDKTPL - Thủy		Sử - Nga		HĐTN-HN - Yến		Tin - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Lai	
	4	Văn - Thanh				HĐTN-HN - Yến		Sinh - Nụ		Sử - Nga	
	5	Văn - Thanh				Sinh - Tú		GDKTPL - Thủy		Sử - Nga	
4	1	Sử - Cúc	**CN - Phát**	CĐ(CN) - Hải		Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng		CĐ (Sử) - Nga	
	2	Hóa - AnhH	**CN - Phát**	CN - Hải		Toán - Bé		Tin - Tấn Dũng		GDKTPL - Thủy	
	3	Toán - Cành	**CĐ(CN) - Phát**	Hóa - AnhH		CĐ(Sinh) - Tú		CĐ(Tin) - Tấn Dũng		Toán - Đồng	
	4	Toán - Cành		Hóa - AnhH		Sinh - Tú		GDKTPL - Thủy		Toán - Đồng	
	5			Toán - Đồng						Sinh - Lê Na	
5	1	HĐTN-HN - Hạnh		HĐTN-HN - Yến		CĐ (Sử) - Trang		Địa - Hưng		CĐ(Tin) - Lai	
	2	HĐTN-HN - Hạnh		HĐTN-HN - Yến		Văn - AnhV		CĐ (Sử) - Trang		Địa - Hưng	
	3	Toán - Cành		GDKTPL - Thủy		Toán - Bé		Sử - Trang		Tin - Lai	
	4	CĐ(CN) - Phát		Văn - AnhV		Sử - Trang		Toán - Cành			
	5	CN - Phát		Văn - AnhV				Toán - Cành			
6	1	Sử - Cúc		CĐ (Sử) - Nga		Sử - Trang		Sinh - Nụ		Sinh - Lê Na	
	2	Lí - Hà		Sử - Nga		CĐ(Tin) - Yến		Văn - AnhV		Tin - Lai	
	3	Văn - Thanh		Lí - Hà		Tin - Yến		Văn - AnhV		Địa - Hưng	
	4	Hóa - AnhH		CĐ(Lí) - Hà		Địa - Hưng		Toán - Cành		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	5	SHL - Hà		SHL - AnhV		SHL - Hưng		SHL - Nụ		SHL - Thanh	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 3

Thực hiện từ ngày 22 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12C1 (AnhH)		12C2 (Thanh Xuân)		12C3 (Phương)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ					
	2	Sinh - Lê Na		Hóa - AnhH		Toán - Đồng					
	3	Hóa - AnhH		Sinh - Nụ		Lí - Phương					
	4	CN - Vinh		CĐ(Lí) - Thanh Xuân		Hóa - AnhH					
	5	Sử - Nga		Lí - Thanh Xuân							
3	1	HĐTN-HN - Lai		Toán - Cành		Sinh - Tú					
	2	Văn - AnhV		Văn - Thanh		Sử - Cúc					
	3	Văn - AnhV		Lí - Thanh Xuân		CĐ (Sử) - Cúc					
	4	CĐ(Lí) - Thanh Xuân		Sử - Cúc		Văn - AnhV					
	5	Lí - Thanh Xuân				HĐTN-HN - Yến					
4	1	Hóa - AnhH		CN - Vinh		Toán - Đồng					
	2	CĐ (Sử) - Nga		CN - Vinh		Toán - Đồng					
	3	Sử - Nga		Sử - Cúc		Lí - Phương					
	4	Toán - Bé		Sinh - Nụ		Sử - Cúc					
	5					Sinh - Tú					
5	1	Toán - Bé		Văn - Thanh		Văn - AnhV					
	2	Toán - Bé		Toán - Cành		CN - Vinh					
	3	Văn - AnhV		CĐ(CN) - Vinh		HĐTN-HN - Yến					
	4	HĐTN-HN - Lai		HĐTN-HN - Yến		CĐ(CN) - Vinh					
	5			HĐTN-HN - Yến							
6	1	CĐ(CN) - Vinh		Hóa - AnhH		Văn - AnhV					
	2	CN - Vinh		CĐ (Sử) - Cúc		Hóa - AnhH					
	3	Sinh - Lê Na		Toán - Cành		CN - Vinh					
	4	Lí - Thanh Xuân		Văn - Thanh		CĐ(Lí) - Phương					
	5	SHL - AnhH		SHL - Thanh Xuân		SHL - Phương					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										